

Số: **10** /2008/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **17** tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003; Nghị quyết số 15/2008/QH12 ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Quốc hội về điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội và một số tỉnh có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25 tháng 4 năm 2008 của liên Bộ: Y tế - Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng Y tế thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2008/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2008 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê chuẩn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 172/TTr-SYT-TCCB ngày 20 tháng 8 năm 2008 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 154/TTr-SNV-QLSBN ngày 11 tháng 9 năm 2008 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội như sau:

1. Vị trí, chức năng

a) Sở Y tế thành phố Hà Nội là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Hà Nội, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

b) Sở Y tế thành phố Hà Nội có chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, bao gồm: y tế dự phòng, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, y dược cổ truyền, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người; mỹ phẩm, an toàn vệ sinh thực phẩm, trang thiết bị y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình; bảo hiểm y tế (sau đây gọi chung là y tế).

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Trình UBND thành phố:

a.1) Dự thảo quy hoạch phát triển ngành; quy hoạch mạng lưới các cơ sở y tế; kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm; đề án, chương trình phát triển y tế, cải cách hành chính và phân cấp quản lý, xã hội hóa trong lĩnh vực y tế ở địa phương;

a.2) Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của UBND Thành phố về lĩnh vực y tế;

a.3) Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục trực thuộc Sở;

a.4) Dự thảo quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, phó các đơn vị thuộc Sở Y tế; Trưởng, phó Phòng Y tế;

b) Trình Chủ tịch UBND thành phố:

b.1) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

b.2) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND thành phố về lĩnh vực y tế;

b.3) Dự thảo quy định mối quan hệ công tác giữa Sở Y tế với UBND quận, huyện, Phòng Y tế và các đơn vị có liên quan trên địa bàn;

b.4) Dự thảo chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong phòng, chống dịch bệnh ở địa phương;

c. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình và các vấn đề khác về y tế sau khi được phê duyệt; tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở;

d. Về y tế dự phòng:

d.1) Quyết định những biện pháp điều tra, giám sát, phát hiện và xử lý dịch bệnh, thực hiện báo cáo dịch theo quy định của pháp luật;

d.2) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong thực hiện các quy định về chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; HIV/AIDS; bệnh xã hội; bệnh không lây nhiễm; bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học, vệ sinh và sức khỏe lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên địa bàn thành phố;

d.3) Làm cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm thành phố; chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thành phố;

đ) Về khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng:

đ.1) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong thực hiện các quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các cơ sở khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, phẫu thuật tạo hình, giải phẫu thẩm mỹ, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế theo phân cấp và theo phân tuyến kỹ thuật;

đ.2) Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh; giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề cho các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân theo quy định của pháp luật và theo phân cấp;

e) Về y dược cổ truyền:

e.1) Tổ chức thực hiện việc kế thừa, phát huy, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại trong phòng bệnh, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học và sản xuất thuốc y dược cổ truyền tại địa phương;

e.2) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện pháp luật về y dược cổ truyền trên địa bàn thành phố;

e.3) Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y dược cổ truyền tư nhân theo quy định của pháp luật và theo phân cấp;

g) Về thuốc và mỹ phẩm:

g.1) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chất lượng, thanh tra và xử lý các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc theo quy định của pháp luật;

g.2) Cấp, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề dược; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc; giới thiệu thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và theo phân cấp;

h) Về an toàn vệ sinh thực phẩm:

h.1) Tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh thực phẩm; kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

h.2) Xác nhận công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm; cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tiếp nhận và thẩm định nội dung chuyên môn đăng ký quảng cáo các sản phẩm thực phẩm theo phân cấp và theo quy định của pháp luật;

i) Về trang thiết bị và công trình y tế:

i.1) Hướng dẫn, giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về trang thiết bị và công trình y tế;

i.2) Thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm trong việc thực hiện các quy định, quy trình, quy chế chuyên môn về trang thiết bị y tế theo quy định của pháp luật và theo phân cấp;

k) Về dân số - kế hoạch hóa gia đình và sức khỏe sinh sản:

k.1) Tổ chức triển khai thực hiện hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo thuộc lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình;

k.2) Tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, đề án, dự án, mô hình liên quan đến lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản;

k.3) Thẩm định, quyết định cho phép thực hiện xác định lại giới tính, thực hiện sinh con theo phương pháp khoa học, các dịch vụ tư vấn đối với các cơ sở hành nghề dịch vụ tư vấn về dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật;

l) Về bảo hiểm y tế:

l.1) Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế;

l.2) Kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế;

m) Về đào tạo nhân lực y tế:

m.1) Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực y tế và chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn thành phố;

m.2) Quản lý các trường đào tạo cán bộ y tế theo sự phân công của UBND thành phố;

n) Giúp UBND thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực y tế ở địa phương theo quy định của pháp luật;

o) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật;

p) Chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của ngành y tế đối với Phòng Y tế;

q) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao;

r) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí;

s) Quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND thành phố;

t) Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thành phố;

u) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ theo quy định của UBND thành phố và Bộ Y tế;

v) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do UBND thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Sở:

a.1) Giám đốc Sở:

Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về toàn bộ lĩnh vực hoạt động của Sở.

a.2) Phó Giám đốc Sở:

Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

a.3) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do UBND thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Y tế ban hành và theo quy định của pháp luật.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở:

b.1) Văn phòng Sở;

b.2) Thanh tra Sở;

b.3) Phòng Kế hoạch;

b.4) Phòng Tài chính - Kế toán;

b.5) Phòng Tổ chức cán bộ;

b.6) Phòng Nghiệp vụ y;

b.7) Phòng Nghiệp vụ dược;

b.8) Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và trách nhiệm của người đứng đầu do Giám đốc Sở Y tế quy định theo quy định của pháp luật.

c) Các chi cục trực thuộc Sở:

c.1) Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình;

c.2) Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

d) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:

d.1) Ban Quản lý dự án;

d.2) Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn;

d.3) Bệnh viện Đa khoa Thanh Nhàn;

d.4) Bệnh viện Đa khoa Đống Đa;

- d.5) Bệnh viện Đa khoa Thanh Trì;
- d.6) Bệnh viện Đa khoa Đông Anh;
- d.7) Bệnh viện Đa khoa Sóc Sơn;
- d.8) Bệnh viện Đa khoa Đức Giang;
- d.9) Bệnh viện Bắc Thăng Long;
- d.10) Bệnh viện Đa khoa Hà Đông;
- d.11) Bệnh viện Đa khoa Hòe Nhai;
- d.12) Bệnh viện Đa khoa Văn Đình;
- d.13) Bệnh viện Đa khoa Sơn Tây;
- d.14) Bệnh viện Mắt Hà Nội;
- d.15) Bệnh viện Da liễu;
- d.16) Bệnh viện U bướu Hà Nội;
- d.17) Bệnh viện Tim Hà Nội;
- d.18) Bệnh viện Phụ sản Hà Nội;
- d.19) Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Nội;
- d.20) Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Đông;
- d.21) Bệnh viện Tâm thần Hà Nội;
- d.22) Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương;
- d.23) Bệnh viện Tâm thần Mỹ Đức;
- d.24) Bệnh viện Lao và bệnh phổi Hà Nội;
- d.25) Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba;
- d.26) Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì;
- d.27) Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Thất;

- d.28) Bệnh viện Đa khoa huyện Quốc Oai;
- d.29) Bệnh viện Đa khoa huyện Phúc Thọ;
- d.30) Bệnh viện Đa khoa huyện Đan Phượng;
- d.31) Bệnh viện Đa khoa huyện Hoài Đức;
- d.32) Bệnh viện Đa khoa huyện Chương Mỹ;
- d.33) Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Oai;
- d.34) Bệnh viện Đa khoa huyện Mỹ Đức;
- d.35) Bệnh viện Đa khoa huyện Thường Tín;
- d.36) Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Xuyên;
- d.37) Bệnh viện Đa khoa huyện Mê Linh;
- d.38) Trung tâm Thận học và lọc máu nhân tạo;
- d.39) Trung tâm Cấp cứu 115;
- d.40) Trung tâm Bác sĩ gia đình;
- d.41) Trung tâm Điều trị 09;
- d.42) Làng Hòa Bình Thanh Xuân;
- d.43) Trung tâm Phòng chống lao và bệnh phổi Hà Đông;
- d.44) Trung tâm Mắt Hà Đông;
- d.45) Trung tâm Da liễu Hà Đông;
- d.46) Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản Hà Nội khu vực 1;
- d.47) Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản Hà Nội khu vực 2;
- d.48) Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS Hà Nội;
- d.49) Trung tâm Kiểm nghiệm Hà Nội;
- d.50) Trung tâm Giám định y khoa Hà Nội;
- d.51) Trung tâm Giám định pháp y Hà Nội;

- d.52) Trung tâm Giám định pháp y tâm thần Hà Nội;
- d.53) Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe Hà Nội;
- d.54) Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội;
- d.55) Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế;
- d.56) Trung tâm Y tế quận Đống Đa;
- d.57) Trung tâm Y tế quận Hai Bà Trưng;
- d.58) Trung tâm Y tế quận Ba Đình;
- d.59) Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân;
- d.60) Trung tâm Y tế quận Hoàn Kiếm;
- d.61) Trung tâm Y tế quận Hoàng Mai;
- d.62) Trung tâm Y tế quận Long Biên;
- d.63) Trung tâm Y tế quận Cầu Giấy;
- d.64) Trung tâm Y tế huyện Từ Liêm;
- d.65) Trung tâm Y tế huyện Đông Anh;
- d.66) Trung tâm Y tế huyện Sóc Sơn;
- d.67) Trung tâm Y tế quận Tây Hồ;
- d.68) Trung tâm Y tế huyện Thanh Trì;
- d.69) Trung tâm Y tế huyện Gia Lâm;
- d.70) Trung tâm Y tế huyện Ba Vì;
- d.71) Trung tâm Y tế huyện Thạch Thất;
- d.72) Trung tâm Y tế huyện Quốc Oai;
- d.73) Trung tâm Y tế huyện Phúc Thọ;
- d.74) Trung tâm Y tế huyện Đan Phượng;

- d.75) Trung tâm Y tế huyện Hoài Đức;
- d.76) Trung tâm Y tế huyện Chương Mỹ;
- d.77) Trung tâm Y tế huyện Ứng Hòa;
- d.78) Trung tâm Y tế huyện Thanh Oai;
- d.79) Trung tâm Y tế huyện Mỹ Đức;
- d.80) Trung tâm Y tế huyện Thường Tín;
- d.81) Trung tâm Y tế huyện Phú Xuyên;
- d.82) Trung tâm Y tế Hà Đông;
- d.83) Trung tâm Y tế Sơn Tây;
- d.84) Trung tâm Y tế huyện Mê Linh;
- d.85) Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông.

Các chi cục và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế là những đơn vị được UBND thành phố thành lập, có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và tài khoản riêng để giao dịch, hoạt động theo quy định pháp luật.

4. Biên chế

Biên chế của Sở Y tế thành phố Hà Nội do UBND thành phố phân bổ hàng năm, trong đó:

- Biên chế hành chính, bao gồm: lãnh đạo Sở, cán bộ, công chức các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các chi cục trực thuộc Sở.
- Biên chế sự nghiệp, bao gồm: viên chức và nhân viên làm việc tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm bố trí, sử dụng biên chế phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức theo quy định của Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quyết định trước đây của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) và UBND thành phố Hà Nội (cũ) ban hành trái với Quyết định này.

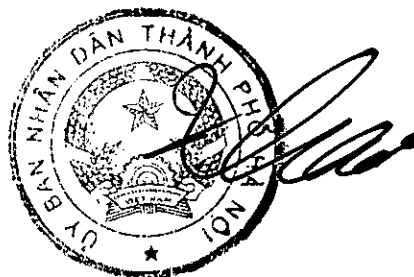
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thành

phổ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Như Điều 3;
- CVP, PVP, Công báo và Website;
- Các CVNCTH;
- Lưu: Văn thư, Chung NC1 (2b). *at*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thảo